BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 591 /QC-CAT-PC01

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 7 năm 2025

QUY CHẾ
Công tác chỉ đạo, phối hợp, thông tin báo cáo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh, các đơn vị điều tra thuộc Công an tỉnh đối với Công an cấp xã, Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã

Thực hiện Hướng dẫn số 33/HD-BCA-V03 ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc thực hiện bố trí, thẩm quyền, nhiệm vụ, quyền hạn của Điều tra viên, Cán bộ điều tra ở Công an cấp xã *(sau đây gọi là Hướng dẫn số 33)*; Công an tỉnh ban hành Quy chế công tác chỉ đạo, phối hợp, thông tin báo cáo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an cấp tỉnh, các đơn vị điều tra thuộc Công an tỉnh đối với Công an cấp xã, Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về trách nhiệm, cơ chế chỉ đạo, phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh *(sau đây gọi là Thủ trưởng)*, Phó Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh *(sau đây gọi là Phó Thủ trưởng)*, các Phòng CSĐT Công an tỉnh *(sau đây gọi là các phòng CSĐT)* đối với Công an cấp xã, Điều tra viên là Trưởng, Phó Trưởng Công an cấp xã; Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã; chế độ thông tin báo cáo của Công an cấp xã.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, các phòng CSĐT, Công an cấp xã, Điều tra viên là Trưởng, Phó Trưởng Công an cấp xã; Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã và Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng

Công tác chỉ đạo, phối hợp; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, các phòng CSĐT đối với Công an cấp xã; Điều tra viên là Trưởng, Phó Trưởng Công an cấp xã; Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã và công tác thông tin, báo cáo của Công an cấp xã phải được thực hiện nghiêm túc theo các quy định của Quy chế này và các văn bản

quy phạm pháp luật, quy định, hướng dẫn, quy chế khác của Bộ Công an nhằm bảo đảm tính kịp thời, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, không để xảy ra tình trạng đùn đẩy trách nhiệm giữa các cá nhân, cơ quan, đơn vị; không để xảy ra sai phạm, phát sinh tình huống phức tạp. Nội dung quy chế phải phù hợp với quy định của pháp luật và không trái với các quy định, hướng dẫn, quy chế của Bộ Công an.

CHƯƠNG II
TRÁCH NHIỆM CHỈ ĐẠO, HƯỚNG DẪN, KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA THỦ TRƯỞNG, PHÓ THỦ TRƯỞNG, LÃNH ĐẠO CẤP PHÓ KHÔNG PHẢI PHÓ THỦ TRƯỞNG VÀ ĐIỀU TRA VIÊN LÀ TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN CẤP XÃ

Điều 4. Trách nhiệm của Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng được ủy quyền; Điều tra viên là Trưởng, Phó Trưởng Công an cấp xã

1. Trong phân công, ủy quyền, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc giải quyết nguồn tin về tội phạm; khởi tố, điều tra vụ án của Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí tại Công an cấp xã

- Thủ trưởng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 20 Luật Tổ chức Cơ quan điều tra hình sự *(trừ trường hợp đã ủy quyền cho Phó Thủ trưởng theo quy định)*. Chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về nghiệp vụ điều tra và việc chấp hành pháp luật trong hoạt động điều tra hình sự của Cơ quan CSĐT; việc hoạt động tiếp nhận, kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã; việc thực hiện thẩm quyền của Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã; hướng dẫn về nghiệp vụ điều tra đối với các cơ quan thuộc lực lượng Cảnh sát nhân dân được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra Công an tỉnh *(sau đây gọi là cơ quan điều tra khác)* theo quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng có thể ủy quyền trong các trường hợp:

+ Ủy quyền cho Phó Thủ trưởng là Trưởng các phòng PC01, PC02, PC03, PC04 thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Khi được ủy quyền, Phó Thủ trưởng là Trưởng các phòng PC01, PC02, PC03, PC04 có thể phân công Phó Thủ trưởng là Phó Trưởng phòng thuộc quyền; Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự thuộc thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Hướng dẫn số 33. Trong thời hạn 2 ngày kể từ ngày phân công, Phó Thủ trưởng là Trưởng các phòng PC01, PC02, PC03, PC04 phải báo cáo Thủ trưởng về việc phân công của mình (báo cáo được thực hiện bằng việc gửi Quyết định phân công, kèm theo là đề xuất của Điều tra viên). Khi được phân công, các Phó Thủ trưởng là Phó Trưởng phòng có nhiệm vụ, quyền hạn trong tổ chức, chỉ đạo, phân công Điều tra viên, Cán bộ

điều tra thuộc quyền thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự (trừ thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 1 Điều 36 Bộ luật Tố tụng hình sự) và chịu trách nhiệm trước Thủ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được ủy quyền.

+ Ủy quyền cho Phó Thủ trưởng là Trưởng các phòng PC01, PC02, PC03, PC04 thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Thủ trưởng trong giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với quyết định, hành vi tố tụng của Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc quyền, của Điều tra viên là Trưởng hoặc Phó trưởng Công an cấp xã; Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã do Phó Thủ trưởng là Trưởng các phòng PC01, PC02, PC03, PC04 phân công thụ lý, giải quyết vụ án, vụ việc tại địa bàn cấp xã (trừ giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định, hành vi tố tụng trong vụ việc, vụ án mà Phó Thủ trưởng đó thụ lý, giải quyết).

+ Ủy quyền, phân công cho Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp là Trưởng Công an cấp xã; trường hợp Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp là Trưởng Công an cấp xã vắng mặt hoặc chưa là Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp thì có thể uỷ quyền, phân công cho Điều tra viên trung cấp, Điều tra viên cao cấp là Phó Trưởng Công an cấp xã *(sau đây gọi chung là Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã)* thụ lý, giải quyết đối với nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, xảy ra trên địa bàn cấp xã.

+ Ủy quyền cho Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được thực hiện toàn bộ hoặc một trong các hoạt động sau đây đối với nguồn tin về tội phạm ít nghiêm trọng, nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn cấp xã: (1) Trưng cầu giám định chất ma túy đối với các vụ liên quan đến các hành vi phạm tội về ma túy; trưng cầu giám định, yêu cầu định giá tài sản trong các vụ tai nạn giao thông, cố ý gây thương tích, trộm cắp tài sản, hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản; (2) Giữ người trong trường hợp khẩn cấp; (3) Bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp; (4) Tạm giữ người; (5) Khám nghiệm hiện trường; (6) Khám xét trong trường hợp khẩn cấp.

Khi được ủy quyền, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và Thủ trưởng về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền; Điều tra viên là Phó Trưởng Công an cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Thủ trưởng và Trưởng Công an cấp xã về việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được ủy quyền;

- Phó Thủ trưởng được ủy quyền có thể phân công Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng, nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn cấp xã.

- Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm mà sau đó đủ căn cứ khởi tố vụ án hình sự về tội phạm ít nghiêm trọng, nghiêm trọng thì báo cáo Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền)

phân công khởi tố, điều tra vụ án hình sự; trường hợp không thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, nghiêm trọng thì báo cáo Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) xem xét, quyết định.

- Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền); Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã hằng tuần phải nghe, nghiên cứu báo cáo của Điều tra viên được phân công thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, điều tra vụ án hình sự về kết quả, những tình huống mới phát sinh, quan điểm giải quyết...; kiểm tra tiến độ thực hiện các nội dung theo Kế hoạch đề ra, nhằm kịp thời chỉ đạo thực hiện đầy đủ các hoạt động điều tra, xác minh đảm bảo thời gian theo quy định.

Việc chỉ đạo của Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền); Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã có thể bằng văn bản hoặc cho ý kiến trực tiếp vào báo cáo, đề xuất của Điều tra viên được phân công. Trường hợp cần thiết, có thể gặp mặt trực tiếp chỉ đạo hoặc qua điện thoại nhưng sau khi thực hiện, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã; Điều tra viên được phân công phải báo cáo bằng văn bản (nêu rõ kết quả thực hiện nội dung chỉ đạo). Các báo cáo của Điều tra viên, chỉ đạo của Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền), của Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã phải được lưu trong hồ sơ vụ việc (AĐ), vụ án (AK) theo quy định.

Trường hợp quan điểm giải quyết vụ việc, vụ án của Điều tra viên được phân công, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã; Phó Thủ trưởng được ủy quyền không thống nhất thì Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã báo cáo, đề xuất Thủ trưởng xin ý kiến "Tổ tư vấn" hoặc tổ chức họp Điều tra viên được phân công, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã; Phó Thủ trưởng được ủy quyền để cùng đánh giá, quyết định (có thể mời thêm Lãnh đạo, Điều tra viên có kinh nghiệm thuộc phòng CSĐT theo hệ lực lượng cùng dự họp, cho ý kiến).

2. Trong hướng dẫn Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã giải quyết vụ việc, vụ án có khó khăn, vướng mắc

Quá trình điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án, nếu có khó khăn, vướng mắc về đánh giá tài liệu, chứng cứ, xác định tội danh hoặc áp dụng pháp luật giữa Điều tra viên và Kiểm sát viên được phân công thì Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã phải trực tiếp cùng Điều tra viên được phân công nghiên cứu, đánh giá, thống nhất và trao đổi bằng văn bản với Viện kiểm sát khu vực hoặc chủ trì tổ chức họp với Viện kiểm sát khu vực để đánh giá, thống nhất quan điểm giải quyết. Trường hợp không thống nhất, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã có văn bản báo cáo, xin ý kiến của Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền).

Sau khi nhận được báo cáo của Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã, Thủ trưởng trực tiếp cùng Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã và Điều tra viên được phân công nghiên cứu đánh giá, thống nhất quan điểm hoặc giao một Phó Thủ trưởng là Trưởng phòng PC01, PC02, PC03, PC04 nghiên cứu, tham mưu theo hệ lực lượng. Trường hợp vụ án, vụ việc đó do Phó Thủ trưởng được

ủy quyền ra Quyết định phân công cho Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã tiến hành các hoạt động khởi tố, điều tra thì Phó Thủ trưởng đó có trách nhiệm nghiên cứu, tham mưu. Trường hợp cần thiết, Thủ trưởng giao Phòng PC01 lấy ý kiến của "Tổ tư vấn".

Sau khi thống nhất trong Cơ quan CSĐT, Thủ trưởng trao đổi bằng văn bản hoặc chủ trì tổ chức họp liên ngành với Viện kiểm sát, Tòa án có thẩm quyền để đánh giá, thống nhất quan điểm giải quyết. Đối với các vụ án, vụ việc thuộc thẩm quyền kiểm sát, truy tố, xét xử của Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân khu vực thì mời lãnh đạo Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân cấp tỉnh cùng tham gia để thống nhất. Trường hợp liên ngành không thống nhất, Thủ trưởng báo cáo Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Bộ Công an đề nghị liên ngành Tư pháp Trung ương đánh giá, hướng dẫn.

3. Trong quản lý, giải quyết vụ việc, vụ án tạm đình chỉ

- Thủ trưởng chịu trách nhiệm chỉ đạo kiểm tra, theo dõi, tổ chức thực hiện công tác quản lý, giải quyết các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ; công tác quản lý, bảo quản, xử lý vật chứng trọng các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ của các đơn vị thuộc Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh quản lý và chịu trách nhiệm trực tiếp đối với những vụ việc, vụ án tạm đình chỉ do mình chỉ đạo.

- Phó Thủ trưởng là Trưởng các Phòng PC01, PC02, PC03, PC04 được ủy quyền chịu trách nhiệm trong chỉ đạo kiểm tra, theo dõi, tổ chức thực hiện công tác quản lý, giải quyết các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ; công tác quản lý, bảo quản, xử lý vật chứng trong các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ do đơn vị mình quản lý và do Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã do mình phân công thụ lý, quản lý, giải quyết.

- Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã chịu trách nhiệm trực tiếp đối với các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ thuộc thẩm quyền của Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã do mình quản lý.

- Phó Thủ trưởng, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã, Điều tra viên thụ lý chính hoặc Điều tra viên được phân công tiếp nhận, quản lý hồ sơ chịu trách nhiệm trực tiếp quản lý, giải quyết vụ việc, vụ án tạm đình chỉ được phân công, bảo quản, xử lý vật chứng, đồ vật, tài liệu kèm theo. Sau khi tạm đình chỉ, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công phải chỉ đạo Điều tra viên xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp xác minh, các biện pháp nghiệp vụ để khắc phục lý do tạm đình chỉ, làm căn cứ phục hồi giải quyết vụ việc, vụ án (truy tìm, truy bắt đối tượng truy nã; đôn đốc cơ quan giám định, định giá tài sản, tương trợ tư pháp; đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp đồ vật, thông tin, tài liệu theo yêu cầu của Cơ quan điều tra...), không để xảy ra tình trạng hồ sơ "chết".

- Chậm nhất 07 ngày (kể từ khi có căn cứ phục hồi), Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã được phân công phải báo cáo bằng văn bản, đề xuất Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền), Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã

được phân công xem xét ra Quyết định phục hồi điều tra, giải quyết. Sau khi phục hồi, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công phải báo cáo bằng văn bản để Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng được ủy quyền biết, chỉ đạo.

Đối với các vụ việc, vụ án tạm đình chỉ do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã quản lý thì Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã trực tiếp chỉ đạo và giao Điều tra viên khác quản lý, giải quyết tiếp. Khi có căn cứ phục hồi, phải báo cáo đề xuất Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) ra các Quyết định phục hồi và Quyết định phân công Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra hoặc Quyết định phân công Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã để điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Lãnh đạo cấp phó các Phòng PC01, PC02, PC03, PC04 không phải là Phó Thủ trưởng (sau đây gọi là Lãnh đạo cấp phó); Chỉ huy đội, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh trong chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp Công an cấp xã tiếp nhận, giải quyết vụ án, vụ việc tại địa bàn cấp xã

1. Khi được Thủ trưởng đơn vị giao kiểm tra tin báo về vụ việc, vụ án xảy ra tại địa bàn phụ trách, lãnh đạo cấp phó phụ trách địa bàn phải chỉ đạo Điều tra viên, Cán bộ điều tra thuộc quyền xuống Công an cấp xã tiếp nhận ngay từ đầu *(trường hợp vụ việc, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan CSĐT cấp tỉnh)* hoặc phối hợp, hướng dẫn Công an cấp xã thực hiện các biện pháp cấp bách phù hợp, lập biên bản, lấy lời khai và thực hiện các hoạt động kiểm tra xác minh sơ bộ theo quy định *(với tin báo có tính chất phức tạp, gây dư luận trong quần chúng nhân dân, Lãnh đạo cấp phó phải xuống địa bàn chỉ đạo, hướng dẫn trực tiếp)*. Trường hợp lãnh đạo cấp phó phụ trách địa bàn tiếp nhận tin báo từ Công an cấp xã thì sau khi tiếp nhận phải báo cáo ngay Thủ trưởng đơn vị biết để chỉ đạo. Sau khi kiểm tra, lãnh đạo cấp phó phải báo cáo ngay nội dung vụ việc, vụ án cho Thủ trưởng đơn vị biết để kịp thời chỉ đạo.

Trường hợp thấy vụ việc, vụ án cần áp dụng ngay các biện pháp tố tụng, lãnh đạo cấp phó báo cáo, xin ý kiến Thủ trưởng đơn vị. Trường hợp Thủ trưởng đơn vị giao cấp phó là Phó Thủ trưởng thực hiện thì lãnh đạo cấp phó phụ trách khu vực đó trao đổi với Phó Thủ trưởng được phân công về ý kiến chỉ đạo của Thủ trưởng đơn vị và có trách nhiệm cùng phối hợp chỉ đạo.

2. Chỉ huy Đội, Điều tra viên thuộc các Phòng PC01, PC02, PC03, PC04 được lãnh đạo đơn vị phân công phối hợp có trách nhiệm hướng dẫn Công an cấp xã, Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã thực hiện đầy đủ các hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ nguồn tin về tội phạm, áp dụng các biện pháp điều tra, biện pháp tố tụng, nghiệp vụ đảm bảo đúng quy định của pháp luật, của Bộ Công an; đánh giá chứng cứ, xác định tội danh trong điều tra, giải quyết các vụ việc, vụ án theo hệ lực lượng và phối hợp thực hiện những nhiệm vụ cụ thể trong điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án theo chỉ đạo của lãnh đạo đơn vị.

CHƯƠNG III
NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN, TRÁCH NHIỆM CỦA CÔNG AN CẤP XÃ, ĐIỀU TRA VIÊN LÀ TRƯỞNG CÔNG AN CẤP XÃ; ĐIỀU TRA VIÊN, CÁN BỘ ĐIỀU TRA BỐ TRÍ Ở CÔNG AN CẤP XÃ

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Công an cấp xã, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã trong tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự

Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Công an cấp xã, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã trong tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự thực hiện theo quy định tại các Điều 5, Điều 6 và Điều 9 Hướng dẫn số 33/HD-BCA-V03 ngày 28/6/2025 của Bộ Công an *(sau đây gọi là Hướng dẫn số 33)*.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Điều tra viên, cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã trong thụ lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự

1. Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã phải chấp hành, thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công trong điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án.

Trường hợp Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã đã chỉ đạo nhưng Điều tra viên, Cán bộ điều tra được phân công chưa nhất trí với nội dung chỉ đạo thì Điều tra viên được phân công thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư số 126/2020/TT-BCA của Bộ Công an.

Trường hợp Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã được phân công điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án không thống nhất với ý kiến của Phó Trưởng Công an cấp xã phụ trách công tác phòng chống tội phạm thì được bảo lưu quan điểm, ý kiến của mình, Điều tra viên thụ lý chính báo cáo bằng văn bản nêu cụ thể ý kiến của mình và của Phó Trưởng Công an cấp xã phụ trách công tác phòng chống tội phạm để Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công xem xét quyết định.

2. Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quyết định, lệnh về Tố tụng hình sự của Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã theo đúng trình tự và thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Trường hợp có trở ngại vì lý do chính đáng phải khẩn trương, kịp thời báo cáo đề xuất giải pháp tiếp theo và phải được sự đồng ý của người ra quyết định, lệnh đó để tiếp tục thực hiện.

3. Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm rà soát các thủ tục tố tụng do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã tham mưu ban hành đảm bảo nội dung, thể thức văn bản quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ. Chấp hành nghiêm Quyết định số 5312/QĐ-BCA-C01 ngày 01/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành quy định về công tác

văn thư Cơ quan điều tra của Công an nhân dân, nhất là phần "Ký hiệu văn bản" tại Mục 5 Điều 10 của Quy định về công tác văn thư ban hành kèm theo Quyết định.

CHƯƠNG IV
QUAN HỆ PHỐI HỢP VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

Điều 8. Quan hệ phối hợp giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh với Công an cấp xã, Đồn Công an trong tiếp nhận, phân loại, kiểm tra xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm; giữa Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh với Viện kiểm sát khu vực trong kiểm tra, kiểm sát hoạt động tiếp nhận, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã; giải quyết nguồn tin về tội phạm và điều tra vụ án của Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí tại Công an cấp xã

1. Quan hệ giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh với Công an cấp xã và Đồn Công an là quan hệ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra của Cơ quan Công an cấp trên đối với Cơ quan Công an cấp dưới trong công tác tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm.

2. Cơ quan CSĐT trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện hoạt động kiểm tra, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã, Đồn Công an và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được phân công của Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã. Thủ trưởng (Phó Thủ trưởng được ủy quyền) thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn của Bộ Công an về việc phân công, ủy quyền cho Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã tiến hành hoạt động khởi tố, điều tra các vụ án thuộc thẩm quyền của Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã.

3. Công an cấp xã, Đồn Công an; Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn việc chấp hành pháp luật của Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh đối với hoạt động tiếp nhận, phân loại, kiểm tra, xác minh tố giác, tin báo về tội phạm và hoạt động điều tra, giải quyết các vụ việc, vụ án thuộc thẩm quyền.

4. Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã khi được phân công điều tra, giải quyết các vụ việc, vụ án chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Thủ trưởng (Phó Thủ trưởng được ủy quyền) và phải báo cáo Trưởng (hoặc Phó trưởng) Công an cấp xã về kế hoạch, tiến độ điều tra, giải quyết các vụ việc, vụ án mà mình được phân công.

5. Đồn Công an sau khi tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm phải chuyển ngay đến đơn vị Công an cấp xã tại địa bàn để thực hiện việc tiếp nhận, phân loại, xử lý theo quy định.

6. Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh phối hợp chặt chẽ với Viện kiểm sát nhân dân khu vực trong việc kiểm tra, kiểm sát hoạt động tiếp nhận, xác minh sơ bộ tố giác, tin báo về tội phạm của Công an cấp xã; giải quyết nguồn tin về tội

phạm và điều tra vụ án của Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí tại Công an cấp xã nhằm chủ động phát hiện tồn tại, vi phạm, thiếu sót, kịp thời tham mưu Thủ trưởng chấn chỉnh, chỉ đạo khắc phục, rút kinh nghiệm và xem xét trách nhiệm, không để vi phạm lặp lại.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo của Công an cấp xã, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã khi tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết nguồn tin về tội phạm; khởi tố, điều tra vụ án hình sự

- Trong thời hạn 24 giờ kể từ thời điểm tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã phải báo cáo Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) bằng văn bản về bước đầu tiếp nhận, kiểm tra nguồn tin về tội phạm để nắm, chỉ đạo. Với vụ việc có tính chất khẩn cấp, nghiêm trọng, có thể báo cáo ngay qua điện thoại và gửi báo cáo bằng văn bản sau. Nội dung báo cáo phải đảm bảo các nội dung: (1) Họ tên người cung cấp thông tin, tóm tắt nội dung tin báo; (2) Biện pháp xác minh ban đầu; (3) Tình hình hiện trường, vật chứng, người liên quan (nếu có); (4) Kiến nghị xử lý: Đề xuất xử lý nguồn tin (chuyển Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền; tiến hành xác minh sơ bộ; khởi tố hoặc xử lý hành chính…).

- Khi Công an cấp xã hoàn thành việc xác minh sơ bộ (*tối đa 07 ngày, kể từ khi tiếp nhận)*, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã phải xây dựng Báo cáo đề xuất Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) hướng giải quyết nguồn tin về tội phạm *(khởi tố, không khởi tố, chuyển cấp thẩm quyền ...)*, kèm toàn bộ tài liệu xác minh, văn bản tố tụng đề xuất để Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) xem xét, quyết định việc phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm.

- Định kỳ theo kế hoạch hoặc theo yêu cầu của Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền); Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công (đối với các vụ việc, vụ án do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã thụ lý), Điều tra viên không thụ lý chính báo cáo kết quả điều tra, xác minh; đề xuất biện pháp điều tra tiếp theo với Điều tra viên thụ lý chính để tổng hợp, xây dựng báo cáo sơ kết, đánh giá về tiến độ, chất lượng, kết quả điều tra, giải quyết các vụ việc, vụ án với Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) hoặc Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công (đối với các vụ việc, vụ án do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã thụ lý).

- Trước khi hết thời hạn hoặc khi có căn cứ để kết thúc điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án, Điều tra viên thụ lý chính có trách nhiệm:

+ Phối hợp với các Điều tra viên được phân công đánh giá khách quan, toàn diện tài liệu, chứng cứ, kết quả điều tra, những vấn đề liên quan đến vụ việc, vụ án, đối chiếu với những vấn đề phải chứng minh theo kế hoạch; báo cáo lãnh đạo, chỉ huy thống nhất quan điểm về việc: khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, áp dụng các biện pháp ngăn chặn, cưỡng chế; không khởi tố vụ án hình sự; tạm đình chỉ giải quyết; kết luận điều tra đề nghị truy tố, tách vụ án, tách hành vi, tạm đình chỉ, đình

chỉ điều tra hoặc văn bản đề nghị gia hạn thời hạn điều tra, giải quyết vụ việc, vụ án. Sau khi thống nhất, Điều tra viên thụ lý chính phải cùng Kiểm sát viên đánh giá toàn bộ chứng cứ và lập biên bản về việc đánh giá chứng cứ.

+ Sau khi đánh giá, Điều tra viên thụ lý chính phải báo cáo bằng văn bản, đề xuất Phó Trưởng Công an cấp xã phụ trách công tác phòng chống tội phạm trực tiếp cho ý kiến; chậm nhất 07 ngày đối với vụ việc; 10 ngày đối với các vụ án ít nghiêm trọng, nghiêm trọng, trước khi hết thời hạn hoặc kết thúc điều tra, giải quyết Điều tra viên thụ lý chính phải báo cáo bằng văn bản trình Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) hoặc Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công (đối với các vụ việc, vụ án do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã thụ lý) quyết định (kèm theo dự thảo các quyết định, kết luận, văn bản, thủ tục tố tụng theo quy định).

Báo cáo đề xuất phải đảm bảo những nội dung chính sau:

(1) Diễn biến nội dung vụ việc, vụ án; vai trò, tính chất, mức độ vi phạm của từng cá nhân liên quan, các vấn đề khác liên quan đến vụ việc, vụ án;

(2) Kết quả điều tra, giải quyết tổng thể hoặc những tình tiết, nội dung đã xác minh làm rõ, những tình tiết, nội dung chưa làm rõ; kết quả thực hiện các yêu cầu điều tra, xác minh của Viện kiểm sát;

(3) Quan điểm đánh giá tài liệu, chứng cứ, vai trò, tính chất, mức độ hành vi của người phạm tội và các đối tượng có liên quan;

(4) Đề xuất quan điểm giải quyết, xử lý vụ việc, vụ án, xử lý bị can và các đối tượng có liên quan, hoặc đề xuất những hoạt động điều tra, xác minh, những nội dung phải thực hiện tiếp trong đó phải nêu rõ các căn cứ đề xuất. Trường hợp còn có ý kiến, quan điểm khác nhau giữa các Điều tra viên, giữa Điều tra viên với Kiểm sát viên phải báo cáo rõ từng ý kiến, quan điểm kèm theo biên bản đánh giá chứng cứ; hướng xử lý, giải quyết tiếp theo;...

+ Khi được Thủ trưởng (Phó Thủ trưởng được ủy quyền); Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công (đối với các vụ việc, vụ án do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã thụ lý) đồng ý, Điều tra viên thụ lý chính phải hoàn thiện các quyết định, kết luận, văn bản, thủ tục tố tụng theo quy định để trình Thủ trưởng (Phó Thủ trưởng được ủy quyền) hoặc Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã được phân công (đối với các vụ việc, vụ án do Điều tra viên bố trí ở Công an cấp xã thụ lý) duyệt, ký ban hành đảm bảo thời hạn điều tra, giải quyết theo quy định. Các quyết định, kết luận, văn bản tố tụng phải đầy đủ bố cục, nội dung theo hướng dẫn tại Thông tư số 119/2021/TT-BCA[1] của Bộ Công an.

- Quá trình xác minh nguồn tin về tội phạm, khởi tố, điều tra vụ án hình sự mà phát sinh tình tiết phức tạp hoặc có khó khăn, vướng mắc, Điều tra viên thụ lý chính phải báo cáo Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã cho ý kiến;

---

[1] Thông tư số 119/2021/TT-BCA ngày 08/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định biểu mẫu, giấy tờ, sổ sách về điều tra hình sự sau đây gọi tắt là Thông tư số 119/2021/TT-BCA

trường hợp không thể giải đáp, hướng dẫn được, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã phải báo cáo Thủ trưởng (hoặc Phó Thủ trưởng được ủy quyền) bằng văn bản để cho chỉ đạo giải quyết dứt điểm, tránh kéo dài phải gia hạn thời hạn giải quyết.

- Duy trì hệ thống báo cáo định kỳ từ cấp xã (báo cáo ngày, tuần, tháng, quý…) về tình hình tiếp nhận, xử lý nguồn tin về tội phạm; sổ theo dõi vụ việc, tình hình an ninh trật tự; việc xử lý phản ánh của công dân, của Viện kiểm sát, báo chí liên quan đến hoạt động điều tra của Điều tra viên, Cán bộ điều tra bố trí ở Công an cấp xã.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 11. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên là Trưởng Công an cấp xã có trách nhiệm chỉ đạo quán triệt nội dung Quy chế này đến toàn thể Điều tra viên, Cán bộ điều tra và các cá nhân khác thuộc Cơ quan CSĐT Công an cấp tỉnh; Công an cấp xã, Đồn Công an.

2. Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng, Điều tra viên, Cán bộ điều tra, các cá nhân khác thuộc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này. Trường hợp vi phạm, tùy theo tính chất, mức độ, sẽ bị xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của ngành Công an.

3. Giao Phòng PC01 giúp Thủ trưởng kiểm tra, tập hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Quy chế này, báo cáo Thủ trưởng xem xét quyết định./.

Nơi nhận:
- V01, V03, C01 - BCA; (để b/cáo)
- Đ/c Giám đốc; (để b/cáo)
- Các đ/c Phó Giám đốc (để ph/ hợp ch/đạo);
- Các phòng: PC01, PC02, PC03, PC04, PC09; (để th/hiện)
- Công an cấp xã, Đồn Công an; (để th/hiện)
- Phòng PV01 (để th/dõi);
- Lưu: VT, PC01 (Đ2).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Đại tá Nguyễn Hữu Bình